|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  TP. HỒ CHÍ MINH  KHOA CNM và Thời Trang | **Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật ô tô Trình độ đào tạo: Đại học**  **Chương trình đào tạo: Thiết kế thời trang** |

**Đề c­ương chi tiết học phần**

1. **Tên học phần:** Hình họa nâng cao Mã học phần: HGRA130852
2. **Tên Tiếng Anh:** Advanced Graphic
3. **Số tín chỉ:** 3(2+1) tín chỉ (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 2 tiết thực hành + 8 tiết tự học/ tuần)

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Trúc Đào

2/ Danh sách giảng viên cùng GD: CN Võ Nguyên Thư, ThS. Nguyễn Xuân Trà

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết: Hình họa cơ bản

Môn học trước: Hình họa cơ bản

1. **Mô tả học phần (Course Description)**

Học phần giúpsinh viên phương pháp nghiên cứu sâu về các hình khối cơ bản,được thể hiện dưới dạng tượng vạc mảng, tượng lột da,tượng nữ, tượng nam thạch cao,...Từ đó, xây dựng cho sinh viên cách nhìn sự vật xung quanh bằng những hình khối đơn giản nhất, ứng dụng vào chuyên môn của mình.

1. **Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  ***(Goals)*** | **Mô tả**  ***(Goal description)***  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức cơ bản về hình khối trong các tượng người; phương pháp vẽ, tỉ lệ, đặc điểm và diễn tả chất một cách tinh tế. | 1.1, 1.2, 1.3 |
| **G2** | Khả năng quan sát, phân tích và giải quyết vấn đề, thể hiện trong bài vẽ một cách tinh tế, sáng tạo và chuyên nghiệp. | 2.1, 2.2, 2.3, 2.4,2.5 |
| **G3** | Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành | 3.1, 3.2, 3.3 |
| **G4** | Khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế và triển khai ý tưởng dưới hình thức một bài hình họa hoàn chỉnh. | 4.1, 4.3, 4.4, 4.5 |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.1** | Thực hành về các bài vẽ hình khối cơ bản, phương pháp vẽ hình họa, luật xa gần, được thể hiện một cách thuần thục | 1.1 |
| **G1.2** | Phối hợp que đo, dây dọi, cách dựng hình, cách vẽ sắc độ và bố cục bài vẽ trên khổ giấy thật chuyên nghiệp. | 1.2 |
| **G1** | **G1.3** | Thể hiện về diễn tả chất, diễn tả sắc độ một cách tinh tế, rõ đặc điểm tượng nam, hay tượng nữ,… | 1.3 |
| **G2** | **G2.1** | Xác định đối tượng mẫu và phạm vi thể hiện.  Ước lượng tỉ lệ, cấu trúc, đặc điểm của mẫuvà phác hình | 2.1.1, 2.1.3 |
| **G2.2** | Thử nghiệm kiến thức chuyên môn một cách chuyên nghiệp, vận dụng vào bài vẽ nâng cao tay nghề. | 2.2.4 |
| **G2.3** | Suy nghĩ và nhìn một cách tổng thể đối tượng mẫu vẽ để thể hiện vào trong khổ giấy. | 2.3.1 |
| **G2.4** | Phát huy tính kiên trì và linh hoạt thông qua từng bài vẽ cụ thể.  Tư duy sáng tạo trong bài vẽ thể hiện qua sự hiểu biết của bản thân. | 2.4.2, 2.4.3 |
| **G2.5** | Hành xử một cách chuyên nghiệp trong chuyên môn của mình. | 2.5.2 |
| **G3** | **G3.1** | Hoạt động nhóm dưới hình thức phân tích và giải thích các bài vẽ đẹp và chưa đẹp nhằm nâng cao năng lực các thành viên. | 3.1.2 |
| **G3.2** | Giao tiếp với nhau bằng chuyên môn hội họa và ngôn ngữ chuyên ngành. | 3.2.6 |
| **G3.3** | Hiểu được các thuật ngữ tiếng Anh dùng cho chuyên môn học phần | 3.3.1 |
| **G4** | **G4.1** | |  |  | | --- | --- | | Biết rõ vai trò và trách nhiệm của một người làm trong lĩnh vực nghệ thuật  Hiểu được tác động của việc học hình họa đối với chuyên ngành. | 4.1.1, 4.1.2 | | 4.1.1, 4.1.2 |
| **G4.3** | Thành lập những mục tiêu và yêu cầu cần phải có đối với việc thực hiện một bài vẽ hình họa. | 4.3.1 |
| **G4.4** | Thiết kế bài vẽ của học phần phục vụ tốt cho chuyên ngành. | 4.4.4 |
| **G4.5** | Thẩm định lại quá trình vận dụng bằng hình thức thể hiện thành sản phẩm thật. | 4.5.5 |

1. **Tài liệu học tập**

**-** Sách, giáo trình chính:

[1] Triệu Khắc Lễ - *Hình họa 2* - NXB Đại học Sư phạm - 2004

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Đỗ Duy Ngọc - *Những điều cơ bản dành cho người học vẽ* - NXB Đồng Nai - 1996

[3] Gia Bảo - *Mỹ thuật cơ bản và nâng cao: Tĩnh vật ngũ quan thạch cao* - NXB Mỹ thuật - 2004

[4] Lê Thanh Lộc - *Giải phẫu học: Hình họa căn bản tập 12* - NXB Văn hóa Thông tin - 2003

1. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Bài tập** | | | |  | **25** |
| BT#1 | Ôn tập công cụ và cách sử dụng công cụ trong vẽ hình họa | Tuần 2 | Bài tập nhỏ trên lớp | G1.1, G1.2 | 5 |
| BT#2 | Yc sv nhận xét hình dáng của con người dưới dạng hình khối cơ bản | Tuần 5 | Bài tập nhỏ trên lớp | G1.1, G2.2 G2.3 | 5 |
| BT#3 | Cho đánh giá và phân tích cái được và chưa đẹp của từng bài | Tuần 2, 4, 8, 11, 15 | Bài tập nhỏ trên lớp | G3.1, G3.2 | 5 |
| BT#4 | Kiểm tra các thuật ngữ chuyên ngành của học phần HHCB | Tuần 14 | Bài tập nhỏ trên lớp | G3.3 | 5 |
| BT#5 | Phân tích tính ứng dụng của bài vẽ hình họa vào trong chuyên ngành | Tuần 10 | Bài tập nhỏ trên lớp | G4.1, G4.1 | 5 |
| **Bài tập lớn (Project)** | | | |  | **55** |
| BL#1 | Thành lập nhóm, phân tích, đánh giá và lập luận bài vẽ các bạn. | Tuần 3, 6, 9, 12, 15 | Đánh giá sản phẩm | G3.1,G3.2 | 15 |
| BL#2 | Tượng nữa thân nữ thạch cao | Tuần 2 | Bài vẽ chì | G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 | 10 |
| BL#3 | Tượng vạc mảng thạch cao | Tuần 5 | Bài vẽ chì | G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 | 10 |
| BL#4 | Tượng lột da thạch cao | Tuần 8 | Bài vẽ chì | G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 | 10 |
| BL#5 | Tượng toàn thân nam thạch cao | Tuần 11 | Bài vẽ chì | G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 | 10 |
| **Thi cuối kỳ** | | |  |  | **20** |
|  | Vẽ tượng toàn thân nữ thạch cao | Tuần 12, 13, 14, 15 | Bài tập | G1.2, G2.1, G2.2, G4.1.1, G4.1.2  G5.5 |  |

1. **Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
|  | Chương 1: **Vẽ tượng nữ thạch cao nửa thân - dựng hình** (ôn tập) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Thực hành sắp xếp bố cục hình đầu tượng trên tờ giấy  + Thực hành phác họa cấu trúc, đường trục của tượng  + Vẽ đúng giải phẫu học trên đầu, cổ, vai, ngực, bụng  + Phác họa chuẩn xác mối tương quan tỉ lệ giữa đầu, cổ, ngực, bụng, giữa các bộ phận trên mặt, cổ, thân  + Tự phát hiện đặc điểm riêng của tượng.  + Thực hành vẽ phác tổng thể các bộ phận lớn  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1, G1.2;G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc lại kỹ học phần 2 giáo trình Hình họa 1  + Dựng hình các tượng ngũ quan đã vẽ theo sách Mỹ thuật cơ bản và nâng cao – Tĩnh vật ngũ quan thạch cao. | G1.1, G1.2 |
|  | ***Chương 1:*Vẽ tượng nữ thạch cao nửa thân - đánh bóng *(ôn tập)*** |  |
| ***A/*Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Phân các mảng sáng tối của tượng  + Vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm của tượng  + Thực hành tô bóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn: đậm, trung gian, sáng.  + Thực hành tô bóng chi tiết, vận dụng các kiến thức đã học để diễn đạt chiều sâu và hoàn thiện bài vẽ  **PPGD chính***:*  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1, G1.2, G3.1;G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc lại kỹ học phần 2 giáo trình Hình họa 1  + Đánh bóng và tả chất liệu thạch cao các ngũ quan đã vẽ theo sách Mỹ thuật cơ bản và nâng cao – Tĩnh vật ngũ quan thạch cao. | G1.1, G1.2 |
|  | ***Chương 2: Vẽ tượng vạt mảng toàn thân - dựng hình*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  + Cách sắp xếp bố cục hình vẽ trên tờ giấy khổ (40x60)  + Phân tích hình dáng, cấu trúc, đường trục của tượng  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa đầu, cổ, ngực, bụng, hông, đùi và chân tượng, giữa các bộ phận nhỏ trên đầu, cổ, ngực, bụng, tay, chân.  + Phương pháp vẽ phác tổng thể, chú ý cấu trúc các bộ phận lớn sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng.  **PPGD chính***:*  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1, G1.2, G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Thực hành vẽ các dáng người toàn thân đúng tỉ lệ chuẩn ở các tư thế khác nhau theo sách Giải phẫu học | G1.1, G1.2 |
|  | ***Chương 2: Vẽ tượng vạt mảng toàn thân – Phân mảng sáng tối lớn*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa các bộ phận chi tiết trên đầu, cổ, thân, tay và chân tượng  + Phân tích cách phân mảng sáng tối lớn của tượng  + Phương pháp vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm của tượng  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1, G1.2, G3.1; G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Phân mảng sáng tối trên bài vẽ ở nhà đã dựng hình  + Đánh bóng các mảng sáng tối lớn. | G1.1, G1.2 |
|  | ***Chương 2: Vẽ tượng vạt mảng toàn thân – đánh bóng*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***:(4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  **+**Đánhbóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn: đậm, trung gian, sáng.  +Tiếp tục quan sát tượng đánh bóng thêm những sắc độ trung gian cho bài vẽ thêm tinh tế  +Diễn tả chất: thạch cao, tượng nam hay nữ.  +Diễn tả không gian bằng sắc độ nền sao cho làm nổi rõ tượng hơn.  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1,G1.3, G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đánh bóng sắc độ toàn thân các dáng người tự vẽ ở nhà  + Vẽ chi tiết các bộ phận sao cho giống đặc điểm mẫu | G1.1,G1.3 |
|  | ***Chương 3:Vẽ tượng lột da toàn thân - dựng hình*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Cách sắp xếp bố cục hình vẽ trên tờ giấy khổ lớn(40x60)  + Phân tích cấu trúc, đường trục của tượng  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa đầu, cổ, ngực, bụng, hông, đùi và chân tượng, giữa các bộ phận nhỏ trên đầu, cổ, ngực, bụng, tay, chân.  + Quan sát tìm đặc điểm riêng của tượng.  + Phương pháp vẽ phác tổng thể, chú ý cấu trúc các bộ phận lớn sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng.  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1,G1.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Nghiên cứu và vẽ lại các cơ trong sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12 | G1.1,G1.3 |
|  | ***Chương 3: Vẽ tượng lột da toàn thân - phân mảng sáng tối lớn*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa các bộ phận chi tiết trên đầu, cổ, thân, tay và chân tượng  + Phân tích cách phân mảng sáng tối của tượng  +Phương pháp vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm của tượng  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1,G1.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12  + Vẽ các mảng hình sáng tối lớn trong sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12 | G1.1,G1.3 |
|  | ***Chương 3: Vẽ tượng lột da toàn thân - đánh bóng*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Đánh bóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn: đậm, trung gian, sáng.  + Cách đánh bóng và tả chất.  + Chỉ cho sinh viên thấy độ mờ tỏ của đường nét  + Cách tạo không gian bằng cách đánh sắc độ nền sao cho làm nổi rõ tượng  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G1.1,G1.3, G3.1; G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12  + Vẽ sắc độ hình sáng tối trong sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12 | G1.1,G1.3 |
|  | ***Chương 4: Vẽ tượng nam toàn thân - dựng hình*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Cách sắp xếp bố cục hình vẽ trên tờ giấy khổ lớn  + Phân tích hình dáng, cấu trúc, đường trục của tượng  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa đầu, cổ, ngực, bụng, hông, đùi và chân tượng, giữa các bộ phận nhỏ trên đầu, cổ, ngực, bụng, tay, chân.  + Yêu cầu sinh viên nhận xét và tự phát hiện đặc điểm riêng của tượng.  + Hướng dẫn sinh viên phương pháp vẽ phác tổng thể, chú ý cấu trúc các bộ phận lớn sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng.  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G2.1;G2.1, G2.2, G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Thực hành vẽ hình thể nam toàn thân theo sách giải phẫu học | G2.1, G2.2; G2.5 |
|  | ***Chương 4: Vẽ tượng nam toàn thân – phân mảng sáng tối lớn*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa các bộ phận chi tiết trên đầu, cổ, thân, tay và chân tượng  + Phân tích cách phân mảng sáng tối lớn của tượng  +Phương pháp vẽ sáng tối lớn  + Phương pháp vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm của tượng  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G2.4, G2.5 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Phân chia các mảng sáng tối lớn của tượng nam toàn thân theo sách giải phẫu học | G2.4, G2.5 |
|  | ***Chương 4: Vẽ tượng nam toàn thân - đánh bóng*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Đánh bóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn: đậm, trung gian, sáng.  +Phương pháp vẽ phác tổng thể rồi vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng  + Đánh bóng các mảng chi tiết và tả chất.  + Chú ý độ đậm nhạt của đường nét  + Cách tạo không gian nền sao cho làm nổi rõ tượng hơn.  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G2.4, G2.5, G3.1, G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Thực hành đánh bóng sắc độ tượng nam toàn thân theo sách giải phẫu học | G2.4, G2.5 |
|  | ***Chương 5: Vẽ tượng nữ toàn thân - dựng hình (bài thi)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Cách sắp xếp bố cục hình vẽ trên tờ giấy khổ (40 x 60)  + Phân tích cấu trúc, đường trục của tượng  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa đầu, cổ, ngực, bụng, hông, đùi và chân tượng, giữa các bộ phận nhỏ trên đầu, cổ, ngực, bụng, tay, chân.  + Tìm đặc điểm riêng của tượng.  + Phương pháp vẽ phác tổng thể, chú ý cấu trúc các bộ phận lớn sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng.  **PPGD chính**:  + + Đọc sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12  + Thực hành vẽ chân dung một người thân hoặc bạn bè là nam giới cởi trần từ đầu xuống bụng. | G4.1, G4.3, G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Thực hành vẽ hình thể nữ toàn thân theo sách giải phẫu học | G4.1, G4.3 |
|  | ***Chương 5: Vẽ tượng nữ toàn thân – phân mảng sáng tối lớn (bài thi)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Phân tích mối tương quan tỉ lệ giữa các bộ phận chi tiết trên đầu, cổ, thân, tay và chân tượng  + Phân tích cách phân mảng sáng tối của tượng  + Phương pháp vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm của tượng  + Đánh bóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn : đậm, trung gian , sáng.  **PPGD chính**:  + Đọc sách Giải phẫu học – Hình họa căn bản tập 12  + Thực hành vẽ chân dung một người thân hoặc bạn bè là nam giới cởi trần từ đầu xuống bụng. | G4.1, G4.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Phân các mảng hình lớn của tượng nữ toàn thân theo sách giải phẫu học | G4.1, G4.3 |
|  | ***Chương 5: Vẽ tượng nữ toàn thân - đánh bóng (bài thi)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Đánh bóng các mảng lớn theo đúng ánh sáng đậm nhạt của tượng, bảo đảm có ít nhất 3 sắc độ lớn: đậm, trung gian, sáng.  +Phương pháp vẽ phác tổng thể rồi vẽ chi tiết các bộ phận sao cho đúng tỉ lệ, đặc điểm và ánh sáng đậm nhạt theo hiện thực của tượng  **Tóm tắt các PPGD***:*  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc lại kỹ học phần 2 giáo trình Hình họa 1  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Đánh bóng sắc độ tượng nữ toàn thân theo sách giải phẫu học | G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 5: Vẽ tượng nữ toàn thân - đánh bóng, diễn tả sâu, tả chất (bài thi)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Đánh bóng các mảng chi tiết và tả chất.  + Chú ý độ đậm nhạt của đường nét  + Cách tạo không gian nền sao cho làm nổi rõ tượng hơn.  **Tóm tắt các PPGD***:*  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Vẽ mẫu  + Tích cực hóa người học | G4.1, G4.3, G4.4, G4.5, G3.1, G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  + Đọc giáo trình Hình họa 2  + Đọc sách Giải phẫu học - Hình họa căn bản tập 12  + Đánh bóng sắc độ (diễn tả sâu, tả chất) tượng nữ toàn thân theo sách giải phẫu học | G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng BM** | **Nhóm biên soạn** |
|  | **Võ nguyên Thư** | **Nguyễn Xuân Trà** |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 15 tháng 8 năm 2014 | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Nguyễn Thị Trúc Đào  Tổ trưởng Bộ môn:  Hồ Thị Thục Khanh |